

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt đề cương dự toán kinh phí Quy hoạch phát triển
thương mại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2015
và định hướng đến năm 2020.**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV
ĐẾN
Số:.....
Ngày:.....
Chuyên:.....

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006;

Căn cứ Thông tư số 03/2008/TT-BKH ngày 01/7/2008 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Thông tư số 01/2012/TT-BKHĐT ngày 09/02/2012 hướng dẫn xác định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 17/2010/TT-BCT ngày 05/5/2010 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phát triển ngành thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2471/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hoá thời kỳ 2011-2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3098/QĐ-BCT ngày 24/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến 2030; Quyết định số 1665/QĐ-BCT ngày 05/4/2012 phê duyệt Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến Quốc lộ 1 đến năm 2020, có xét đến năm 2025; Quyết định số 12/2007/QĐ-BCT ngày 26/12/2007 phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển mạng lưới chợ trên phạm vi toàn quốc đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020; Quyết định số 18/2007/QĐ-BCT ngày 31/12/2007 phê duyệt Quy hoạch phát triển một số kết cấu hạ tầng thương mại chủ yếu Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 13/2006/QĐ-BXD ngày 19/4/2006 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Chợ TCXDVN 361: 2006 “Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế”; Quyết định số 1065/QĐ-BKHCN ngày 21/4/2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Tiêu chuẩn Quốc gia “TCVN 4530:2011 Cửa hàng xăng dầu-Yêu cầu thiết kế”;

Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 22/3/2012 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ lập quy hoạch ngành, sản phẩm, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng năm 2012;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Công văn số 684/SCT ngày 16/5/2012 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 424/BCTĐ-SKHĐT-KTN ngày 12/6/2012 về việc thẩm định đề cương và dự toán Quy hoạch phát triển thương mại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2015 và định hướng đến năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương và dự toán Quy hoạch phát triển thương mại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2015 và định hướng đến năm 2020, với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Quy hoạch phát triển thương mại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2015 và định hướng đến năm 2020.

2. Chủ đầu tư: Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi.

3. Địa điểm thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

4. Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2013.

5. Hình thức quản lý: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

6. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu.

7. Nguồn vốn: Ngân sách cấp.

8. Nội dung Quy hoạch:

Phần 1: Tổng quan về hiện trạng và phương hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi

Chương I: Hiện trạng về phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi

I. Điều kiện tự nhiên

II. Điều kiện xã hội

III. Điều kiện kinh tế

- Tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế

- Sự phát triển của các ngành kinh tế (*công nghiệp, nông nghiệp, thủy sản,...*), hiện trạng sản xuất các sản phẩm chủ yếu của tỉnh tác động đến nguồn cung hàng hoá cho hoạt động phân phối.

- Tình hình thu chi ngân sách

IV. Các điều kiện khác về cơ sở hạ tầng (đô thị, giao thông, bưu chính viễn thông), y tế, giáo dục,...

Chương II: Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi

I. Những định hướng lớn về phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn quy hoạch:

- Định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 và năm 2025

- Định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực chủ yếu liên quan trực tiếp đến phát triển thương mại tỉnh Quảng Ngãi

II. Triển vọng hợp tác kinh tế của Quảng Ngãi với các tỉnh lân cận

III. Đánh giá chung về lợi thế, hạn chế, cơ hội, thách thức đối với phát triển ngành thương mại của tỉnh.

Phần 2: Hiện trạng phát triển thương mại tỉnh và tình hình thực hiện quy hoạch giai đoạn trước.

Chương III: Hiện trạng phát triển thương mại tỉnh Quảng Ngãi

I. Vị trí, vai trò, quy mô và tốc độ phát triển ngành thương mại tỉnh 5 năm trước giai đoạn quy hoạch

II. Tình hình xuất - nhập khẩu hàng hoá

III. Tổ chức và cơ cấu thị trường (bán buôn, bán lẻ).

IV. Tình hình phát triển lực lượng kinh doanh

- Cơ sở kinh doanh thương mại

- Lao động trong ngành thương mại

V. Phát triển hệ thống hạ tầng thương mại tỉnh

1. Phân theo loại hình (phân tích, đánh giá về số lượng, quy mô, mật độ, tình hình phân bố, tình trạng cơ sở vật chất, ... của các loại hình sau):

- Chợ;

- Cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

- Cửa hàng bán lẻ gas (khí dầu mỏ hoá lỏng);

- Siêu thị;

- Trung tâm thương mại;

- Kho hàng hoá;

- Kho ngoại quan;

- Trung tâm Logistics;

- Trung tâm hội trợ - triển lãm;

- Trung tâm thông tin - xúc tiến thương mại.

2. Phân theo hình thức kinh doanh (bán buôn, bán lẻ, đại lý, nhượng quyền)

VI. Trình độ công nghệ

VII. Tình hình đầu tư phát triển (*vốn thực hiện, cơ sở hạ tầng*).

VIII. Những thuận lợi và khó khăn đối với phát triển thương mại tỉnh.

Chương IV: Đánh giá tình hình thực hiện Quy hoạch phát triển Thương mại giai đoạn trước

1. So sánh các chỉ tiêu giữa quy hoạch và thực tế.
2. Đánh giá những thành công và hạn chế của quy hoạch.
3. Nguyên nhân của những thành công và hạn chế.
4. Bài học kinh nghiệm.

Phần 3: Phân tích, dự báo xu hướng phát triển thương mại

Chương V: Phân tích, dự báo các yếu tố trong và ngoài nước ảnh hưởng đến phát triển thương mại của tỉnh trong thời kỳ quy hoạch

I. Tác động của thị trường thế giới đến phát triển thương mại của tỉnh

II. Định hướng phát triển thương mại của cả nước, của vùng tác động đến phát triển thương mại tỉnh Quảng Ngãi.

Chương VI: Phân tích, dự báo nhu cầu thị trường

1. Các phương pháp dự báo
2. Dự báo nguồn cung ứng và nhu cầu tiêu dùng một số hàng hoá chủ yếu, đối với thị trường ngoài nước cần phân theo khu vực.
3. Dung lượng thị trường một số hàng hoá chủ yếu
4. Dự báo về khả năng cạnh tranh của một số sản phẩm, hàng hoá chủ lực của tỉnh.
5. Dự báo sức mua hàng hoá và các yếu tố tác động tới sức mua hàng hoá (*tiền tệ, tỷ giá, lãi suất*).

Phần 4: Quy hoạch phát triển

1. Quan điểm phát triển

- Quan điểm phát triển ngành thương mại tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với quan điểm phát triển ngành thương mại cả nước.
- Quan điểm thể hiện sự lựa chọn mũi nhọn và ưu tiên cho phát triển thương mại tỉnh; phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội của vùng.
- Quan điểm hội nhập vào thị trường khu vực và thế giới, bảo vệ môi trường sinh thái và giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.

2. Mục tiêu phát triển

a) Mục tiêu chung: Căn cứ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; thể hiện được sự phát triển bền vững, hiệu quả; hỗ trợ phát triển các ngành kinh tế khác; đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, xuất khẩu và ổn định môi trường kinh doanh.

b) Mục tiêu cụ thể: Nêu những mục tiêu định lượng được và những mục tiêu định tính phục vụ cho mục tiêu chung

3. Định hướng phát triển (*tốc độ, mặt hàng, mô hình kinh doanh...*)

Các định hướng phát triển trong giai đoạn quy hoạch phải phù hợp với quan điểm phát triển và nhằm tới các mục tiêu đã đề ra.

- Định hướng phát triển xuất, nhập khẩu hàng hoá
- Định hướng phát triển cấu trúc hệ thống thị trường hàng hoá
- Định hướng phát triển các thành phần kinh tế hoạt động thương mại.
- Định hướng phát triển các dịch vụ phụ trợ của ngành thương mại.
- Định hướng phát triển thương mại điện tử.
- Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng thương mại
 - + Hệ thống hạ tầng bán buôn
 - + Hệ thống hạ tầng bán lẻ
 - + Hệ thống hạ tầng xuất nhập khẩu

Chương VII: Quy hoạch phát triển thương mại tỉnh Quảng Ngãi

I. Luận chứng các phương án phát triển

1. Các căn cứ xây dựng phương án phát triển (*các mục tiêu và phương hướng quy hoạch*)

2. Xây dựng các phương án phát triển (*3 phương án*), tính toán theo các chỉ tiêu (*được phân theo từng giai đoạn đến 2015 và 2020*):

- + Đóng góp của ngành thương mại trong GDP
- + Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ
- + Kim ngạch xuất nhập khẩu
- + Nhu cầu vốn đầu tư

3. Lựa chọn phương án phát triển: Trên cơ sở phân tích so sánh ưu điểm, nhược điểm của từng phương án và lựa chọn phương án tối ưu đảm bảo thực hiện các mục tiêu quy hoạch.

II. Quy hoạch phát triển thương mại tỉnh (theo phương án chọn)

1. Định hướng phát triển các sản phẩm chủ lực, xây dựng, phát triển thương hiệu mạnh, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường;

2. Phát triển thị trường trong nước, ngoài nước, cơ cấu ngành

3. Phát triển các dịch vụ phụ trợ cho phân phối hàng hoá;

4. Định hướng phát triển thương mại điện tử;

5. Phát triển xuất - nhập khẩu;

6. Phát triển các thành phần kinh tế hoạt động thương mại

7. Phát triển hệ thống hạ tầng thương mại của tỉnh

8. Phân bố không gian quy hoạch hệ thống hạ tầng thương mại

- Phân bố theo loại hình hạ tầng thương mại

- Phân bố theo địa bàn hành chính (*huyện, thành phố*).

9. Thể hiện phân bố không gian quy hoạch trên bản đồ quy hoạch tỷ lệ 1/250.000, bản đồ tổng hợp về hiện trạng và quy hoạch phân bố hệ thống hạ tầng thương mại chủ yếu, quy định cụ thể theo đề cương được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

III. Xây dựng một số chương trình, dự án thương mại ưu tiên đầu tư (đến năm 2015).

IV. Nhu cầu vốn đầu tư quy hoạch (dự kiến cơ cấu nguồn vốn đầu tư).

V. Nhu cầu sử dụng đất phát triển hệ thống hạ tầng thương mại.

Chương VIII: Các biện pháp bảo vệ môi trường

I. Đánh giá khái quát hiện trạng môi trường trong hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh.

II. Dự báo tác động ảnh hưởng đến môi trường.

III. Định hướng các mục tiêu, chỉ tiêu bảo vệ môi trường.

IV. Phương hướng nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ môi trường.

Phần 5: các giải pháp và cơ chế chính sách thực hiện quy hoạch phát triển thương mại

I. Các chính sách, giải pháp chủ yếu

1. Giải pháp thu hút vốn đầu tư

2. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực

3. Giải pháp về tổ chức quản lý

4. Giải pháp về hợp tác với quốc tế, khu vực và các địa phương khác

- Hợp tác với khu vực và quốc tế

- Hợp tác với các tỉnh, thành trong vùng và các tỉnh, thành khác trong cả nước.

5. Chính sách, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ

II. Tổ chức thực hiện quy hoạch

1. Tổ chức thực hiện

2. Kiến nghị.

Phần 6: Các phụ biểu kèm theo.

Sản phẩm giao nộp gồm:

- Báo cáo quy hoạch: 06 bộ

- Báo cáo tóm tắt quy hoạch: 10 bộ

- Bản đồ hiện trạng 1/75.000 đến 1/100.000: 03 bộ

- Bản đồ quy hoạch 1/75.000 đến 1/100.000: 03 bộ

- Các báo cáo chuyên đề kèm theo : 06 bộ

- Các bản đồ nhỏ khổ A3 kèm vào dự án.

10. Tổng dự toán 451.500.000 đồng

(Bốn trăm năm mươi một triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn)

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này, là căn cứ để cấp phát, thanh toán vốn cho giá trị khối lượng hoàn thành ghi tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài chính, Xây dựng, Tài Nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các sở ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB:C,PVP, KTTH, CNXD, CBTH;
- Lưu: VT, ĐNMNtha274.



CHỦ TỊCH

Cao Khoa